

KỶ HỌP THỨ NĂM, QUỐC HỘI KHOÁ XII THẢO LUẬN VÀ QUYẾT ĐỊNH NHIỀU VẤN ĐỀ QUAN TRỌNG

Ngày 20-5-2009, tại Hà Nội, Quốc hội khoá XII đã khai mạc trọng thể kỳ họp thứ 5.

Tại kỳ họp này, Quốc hội xem xét, quyết định bốn vấn đề lớn quan trọng.

Một, xem xét các báo cáo của Chính phủ về đánh giá bổ sung kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2008, việc triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và NSNN những tháng đầu năm 2009, phê chuẩn quyết toán NSNN năm 2007; cho ý kiến về đề án đổi mới cơ chế tài chính cho giáo dục đào tạo giai đoạn 2009-2014, xem xét và quyết định một số vấn đề quan trọng khác.

Hai, thảo luận và thông qua 12 dự án luật và một số nghị quyết: Đó là: Luật Quản lý nợ công; Luật Lý lịch tư pháp; Luật Bồi thường nhà nước; Luật Quy hoạch đô thị; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật hình sự; Luật Cơ quan đại diện nước CHXHCN Việt Nam ở nước ngoài; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện ảnh; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ; Luật sửa đổi, bổ sung Điều 126 của Luật Nhà ở và Điều 121 của Luật Đất đai; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và Luật Quản lý thuế và Nghị quyết về chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2010.

Cho ý kiến về sáu dự án luật khác. Đó là: Luật Người cao tuổi; Luật Khám bệnh, chữa bệnh; Luật Viễn thông; Luật Tân số vô tuyến điện; Luật Cơ yếu; Luật Dân quân tự vệ.

Ba là, Xem xét các báo cáo công tác của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng dân tộc, các Ủy ban Quốc hội, báo cáo của Chánh án TANDTC, Viện trưởng Viện KSNDTC và một số báo cáo chuyên đề khác.

Bốn, tiến hành giám sát chuyên đề việc thực hiện chính sách pháp luật về quản lý chất lượng vệ sinh, an toàn thực phẩm; xem xét báo cáo của UBTVQH về kết quả giám sát việc thực hiện di dân tái định cư của dự án thủy điện Sơn La; các báo cáo giám sát chuyên đề thuộc lĩnh vực do Hội đồng Dân tộc và các uỷ ban thực hiện; nghe báo cáo tổng hợp ý kiến của cử tri; chất vấn và trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội.

CHỦ ĐỘNG THỰC HIỆN NHỮNG BIỆN PHÁP NGĂN CHẶN SUY GIẢM KINH TẾ, ỔN ĐỊNH KINH TẾ VĨ MÔ, DUY TRÌ TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ HỢP LÝ, BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI *

Bước vào năm 2009, nền kinh tế tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức. Để ngăn chặn suy giảm kinh tế, trong những tháng qua, nhiều giải pháp cấp bách đã được triển khai thực hiện nhằm huy động tối đa mọi nguồn lực cho phát triển kinh tế, kích thích đầu tư và tiêu dùng dân cư, phát triển thị trường trong nước, nâng cao sức cạnh tranh sản phẩm của doanh nghiệp và của nền kinh tế.

Đồng thời, nhiều chính sách bảo đảm an sinh xã hội được đẩy mạnh, nhằm giảm bớt khó khăn về đời sống, tạo việc làm và xoá đói giảm nghèo bền vững.

Nhờ có quyết tâm cao của các ngành, địa phương và doanh nghiệp, mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng tình hình kinh tế-xã hội trong những tháng đầu năm nay đã có chuyển biến theo chiều hướng tích cực.

Từ tháng 2-2009, sản xuất công nghiệp bắt đầu tăng lên, tính chung 4 tháng đầu năm tăng 3,3% so với cùng kỳ năm 2008. Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản tiếp tục tăng; GDP quý 1 tăng 3,1% so với cùng kỳ năm trước và có khả năng tăng dần trong các tháng tiếp theo... Các cân đối vĩ mô cơ bản vẫn được giữ vững. Lãi suất đã trở về mức của thời kỳ kinh tế ổn định. Đến giữa tháng 5, số dư tiền gửi huy động tăng 13,6% so với cuối năm 2008 và tổng dự nợ tiêu dùng tăng 14,9%. Tổng thu ngân sách nhà nước 4 tháng đầu năm bằng 30,8% dự toán cả năm; chi ngân sách cả nước đạt 28,2% kế hoạch cả năm. Giá tiêu dùng tháng 4 tăng 1,68% và 4 tháng đầu năm tăng 13,4% so với cùng kỳ năm 2008.

Các lĩnh vực văn hoá, xã hội, khoa học công nghệ, giáo dục, y tế, giải quyết việc làm, xoá đói giảm nghèo, bảo vệ môi trường... có chuyển biến tốt.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn cần thấy hết những khó khăn, cần sớm được khắc phục. Đó là, sản xuất, kinh doanh trong nước phát triển chậm, GDP quý I chỉ tăng 3,1%; các ngành sản xuất đều đạt thấp so với kế hoạch và thấp hơn cùng kỳ năm trước. Kim ngạch xuất khẩu 4 tháng đầu năm chỉ đạt 18,64 tỷ USD, cân đối ngân sách căng thẳng, nguồn thu ngân sách Nhà nước bị co hẹp. Cán cân thanh toán tổng thể năm 2009 chưa vững chắc, các chính sách an sinh xã hội triển khai chậm. Ô nhiễm môi trường, ách tắc giao thông và vệ sinh an toàn thực phẩm, dịch bệnh vẫn đang là những vấn đề bức xúc của toàn xã hội. Công tác chỉ đạo, điều hành còn những yếu kém chưa được khắc phục, nhất là khâu tổ chức thực hiện. Kết quả cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng và thực hành tiết

kiệm còn thấp...

Mặc dù còn những mặt hạn chế khó khăn, song có thể đánh giá chung kết quả thực hiện nhiệm vụ những tháng đầu năm 2009, nền kinh tế nước ta đã bắt đầu có chuyển biến theo chiều hướng tích cực, có dấu hiệu đã ra khỏi giai đoạn khó khăn nhất, chính trị xã hội tiếp tục được ổn định, quốc phòng an ninh được bảo đảm. Tình hình đó tạo ra những khả năng và điều kiện để đạt được kết quả cao hơn trong thời gian tiếp theo.

Để tập trung sức xử lý những vấn đề then chốt, tạo ra bước chuyển biến mạnh mẽ trong điều hành thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2009, Chính phủ đề nghị Quốc hội quyết định nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách trong mục tiêu tổng quát của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2009 là tập trung cao độ mọi nỗ lực ngăn chặn suy giảm kinh tế, phấn đấu duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế hợp lý, bền vững, giữ mức ổn định kinh tế vĩ mô, chủ động phòng ngừa lạm phát, bảo đảm an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Trong đó, ngăn chặn suy giảm kinh tế là mục tiêu ưu tiên hàng đầu.

Những tháng đầu năm, Chính phủ đã đề xuất 8 nhóm giải pháp chủ yếu, các ngành, các cấp đã triển khai thực hiện đạt nhiều kết quả. Với mục tiêu ưu tiên hàng đầu trên đây, nay Chính phủ nhận thấy có một số điểm cần bổ sung sửa đổi, một số nội dung lớn, những nhiệm vụ kế hoạch và biện pháp cấp bách cần được các ngành, các cấp chủ động thực hiện trong thời gian tới như sau.

Một là, thực hiện có hiệu quả các gói kích cầu đầu tư và tiêu dùng, tập trung ngăn chặn suy giảm kinh tế, khôi phục đà tăng trưởng hợp lý.

Sử dụng tốt các gói kích thích kinh tế để thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao năng

lực của nền kinh tế cả về cơ sở hạ tầng, cả về năng lực sản-kinh doanh của doanh nghiệp và cả về chất lượng nguồn nhân lực, tạo tiền đề xử lý tốt các "điểm nghẽn phát triển".

Tập trung đầu tư để sớm đưa vào vận hành các công trình giao thông, thủy lợi, hạ tầng nông thôn, điện năng, dầu khí, phân bón, xi măng, các dự án khai thác khoáng sản,... trong năm 2009 và năm 2010, góp phần bảo đảm an ninh lương thực, an ninh năng lượng, cung cấp đủ vật tư, nguyên liệu cho sản xuất, xây dựng và hàng hóa cho tiêu dùng.

Mở rộng hình thức hỗ trợ cho lãi suất vay vốn cố định nhằm giúp các doanh nghiệp tận dụng thời cơ giá thấp để đầu tư trang thiết bị, công nghệ tăng năng lực sản xuất; mở rộng bảo lãnh cho các doanh nghiệp vay vốn nhập khẩu máy móc, thiết bị, dây chuyền sản xuất hiện đại, tạo tiền đề cho việc cơ cấu lại nền kinh tế, bảo đảm tăng trưởng bền vững.

Đẩy mạnh công tác quy hoạch, thăm dò, khai thác tài nguyên, khoáng sản, chuẩn bị cho giai đoạn phục hồi kinh tế và đẩy mạnh công nghiệp hóa. Khẩn trương chấn chỉnh công tác khai thác than và các loại khoáng sản khác, bảo đảm sử dụng có hiệu quả, tiết kiệm các nguồn tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là các nguồn tài nguyên khoáng sản tái tạo...

Trong điều kiện cân đối ngân sách năm 2009 khó khăn hơn so với những năm trước, để chuẩn bị cho giai đoạn phục hồi và phát triển tiếp theo, ngoài gói kích thích kinh tế từ nguồn dự trữ ngoại hối, Chính phủ đề nghị Quốc hội cho phát hành thêm 20 nghìn tỷ đồng trái phiếu nhằm huy động nhiều hơn các nguồn lực trong dân để tạo thêm vốn đầu tư cho phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế-xã hội, tạo thêm năng lực mới cho nền kinh tế. Chính phủ sẽ chỉ đạo quyết liệt

nhằm đẩy nhanh tiến độ xây dựng, giải ngân các nguồn vốn đã ghi trong kế hoạch và phân vốn được bổ sung thêm.

Đẩy mạnh việc thực hiện chương trình kiên cố hóa trường học, xây dựng các cơ sở y tế. Tăng cường đầu tư xây dựng các trường chuyên nghiệp và dạy nghề, xây dựng nhà ở cho giáo viên, ký túc xá cho học sinh, sinh viên. Mở rộng chương trình cho vay vốn tín dụng ưu đãi để học tập. Khẩn trương triển khai thực hiện các chương trình đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho các ngành kinh tế, xã hội trọng điểm, chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Xây dựng nhanh các bệnh viện tuyến huyện, tuyến tỉnh và một số bệnh viện khu vực, bệnh viện chuyên sâu. Thực hiện một bước chương trình "xây dựng nông thôn mới".

Bên cạnh việc tăng vốn đầu tư, cần thắt chặt quản lý đầu tư xây dựng. Yêu cầu các Bộ và địa phương khẩn trương xử lý những vướng mắc về thủ tục đầu tư, tạo bước đột phá trong công tác giải phóng mặt bằng: hoàn thiện các quy định về lựa chọn nhà thầu theo hướng giao quyền và tăng cường trách nhiệm của chủ đầu tư, của người quyết định đầu tư và phát huy vai trò giám sát cộng đồng trong việc bảo đảm tiến độ và chất lượng các công trình, dự án. Tăng cường công tác kiểm tra, kiên quyết không vì chủ trương kích cầu mà buông lỏng quản lý, để dãi chấp nhận những dự án kém hiệu quả, không có khả năng cạnh tranh, làm ô nhiễm môi trường gây nguy cơ lạm phát trở lại.

Hai là, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, phát triển thị trường trong nước, mở rộng thị trường xuất khẩu

Cùng với các biện pháp kích cầu, cần tạo mọi điều kiện cho các thành phần kinh tế phát triển, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Tiếp tục hỗ trợ sản xuất nông, lâm, thủy sản,

trước hết là hỗ trợ tiêu thụ hàng hóa nông sản nhằm duy trì sản xuất, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho nông dân. Hỗ trợ đầu tư công nghệ sau thu hoạch (bảo quản, chế biến) đối với ngành nông nghiệp. Khuyến khích, hỗ trợ sản xuất hàng tiêu dùng nội địa, nhất là thực phẩm, đồ uống, hàng dệt may, thuốc chữa bệnh; ưu tiên hỗ trợ ngành hàng sản xuất có lợi thế thay thế hàng nhập khẩu, sử dụng nguyên liệu trong nước, sử dụng nhiều lao động.

Triển khai nhanh và hiệu quả việc hỗ trợ lãi suất đối với các khoản vay ngắn hạn, trung hạn của các tổ chức, cá nhân để đẩy nhanh đầu tư và phát triển sản xuất kinh doanh, mua máy móc, thiết bị, phương tiện, vật tư phục vụ sản xuất nông nghiệp và vật liệu xây dựng nhà ở trong khu vực nông thôn. Khuyến khích đổi mới công nghệ, hoàn thiện quản lý, triệt để tiết kiệm nguyên liệu, năng lượng, nhằm hạ giá thành, phí lưu thông, nâng cao giá trị gia tăng và sức cạnh tranh của sản phẩm. Sớm ban hành và thực hiện Chương trình đổi mới công nghệ quốc gia, Chương trình quốc gia phát triển công nghệ cao và Quỹ đổi mới công nghệ quốc gia.

Tiếp tục cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước theo Kết luận của Bộ Chính trị, lộ trình đã được phê duyệt; đồng thời, xác định rõ thêm vai trò chủ sở hữu, tăng cường quản lý các doanh nghiệp sau cổ phần hóa. Tiếp tục hoàn thiện mô hình tập đoàn kinh tế nhà nước trong những lĩnh vực then chốt nhất của nền kinh tế.

Tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút, giải ngân nhanh vốn ODA. Chuẩn bị tốt các điều kiện về quy hoạch, mặt bằng, cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực (đặc biệt là nhân lực chất lượng cao) để thu hút vốn FDI vào các ngành, lĩnh vực theo định hướng và yêu cầu phát triển bền vững của đất nước.

Tổ chức chiến dịch quảng bá du lịch trong nước và ngoài nước; xúc tiến mạnh mẽ du lịch trong nước.

Đẩy mạnh chương trình xúc tiến thương mại ở thị trường nội địa với các hoạt động chủ yếu là: vận động dùng hàng Việt Nam; hỗ trợ năng lực cộng đồng doanh nghiệp tổ chức hội chợ hàng nông sản, sản phẩm làng nghề cấp vùng, miền; tổ chức bán hàng Việt về nông thôn, các khu công nghiệp; tổ chức phiên chợ hàng Việt cuối tuần tại các đô thị lớn; thực hiện công tác thông tin tuyên truyền quảng bá hàng Việt Nam. Khuyến khích và hỗ trợ các doanh nghiệp trong nước tổ chức lại hệ thống phân phối, tổ chức lại thị trường, trước hết ưu tiên các mặt hàng thiết yếu (lương thực, xăng dầu, phân bón, sắt thép, xi măng, thuốc chữa bệnh), hàng tiêu dùng, các loại hàng hóa có khả năng thay thế hàng nhập khẩu.

Cơ cấu lại các mặt hàng xuất khẩu, hướng vào các mặt hàng chế tạo, chế biến, phát triển các mặt hàng xuất khẩu mới. Tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại ngoài nước ở 3 cấp: doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng và Chính phủ nhằm mở thêm thị trường mới, chú ý khai thác các khu vực ít bị tác động của suy thoái kinh tế. Tăng đầu tư ra nước ngoài, đặc biệt là trong lĩnh vực dầu khí, năng lượng, khai khoáng và nông nghiệp.

Kiểm soát nhập khẩu chặt chẽ, chủ yếu bằng các hàng rào kỹ thuật phù hợp với quy định của WTO. Chủ động ứng phó với chính sách bảo hộ mậu dịch của các đối tác thương mại; nâng cao năng lực giải quyết các vụ kiện thương mại quốc tế. Áp dụng các biện pháp đồng bộ để chống buôn lậu, gian lận thương mại, tập trung vào các tuyến, địa bàn, mặt hàng trọng điểm.

Ba là, chuyển chính sách tài chính, tiền tệ từ thắt chặt sang thực hiện chính sách tài chính tích cực, chính sách tiền tệ thận

trọng, linh hoạt, bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, kích thích tăng trưởng và phòng ngừa lạm phát.

Để giữ nguyên tổng mức chi như Quốc hội đã quyết định từ đầu năm, đề nghị Quốc hội cho phép tăng mức bội chi ngân sách Nhà nước năm 2009 lên không quá 8% GDP để bảo đảm các nhiệm vụ chi đã đề ra. Đồng thời, thực hiện nghiêm chủ trương tiết kiệm chi tiêu ngân sách.

Tại phiên họp này, Chính phủ trình Quốc hội cho tiếp tục thực hiện một số điều chỉnh về thuế để tiếp tục thực hiện chính sách “khoan sức dân”, giúp các cơ sở sản xuất, kinh doanh và người dân vượt qua khó khăn trong thời kỳ suy giảm kinh tế và chuẩn bị cho giai đoạn phát triển tiếp theo.

Thực hiện nhất quán chủ trương điều hành giá cả theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước đối với các mặt hàng: xăng dầu, điện, than, nước sạch, cước vận chuyển xe buýt... đồng thời, có chính sách hỗ trợ đối tượng khó khăn khi thực hiện giá thị trường. Triển khai các biện pháp tích cực và chủ động nhằm bình ổn thị trường, bảo đảm các quy định về chất lượng hàng hóa và vệ sinh an toàn thực phẩm; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật như kinh doanh trái phép, trốn lậu thuế, liên kết độc quyền nhằm thao túng thị trường và giá cả.

Điều hành các công cụ chính sách tiền tệ, lãi suất, tỷ giá linh hoạt theo tín hiệu thị trường, phù hợp với các mục tiêu kích cầu, khuyến khích sản xuất, xuất khẩu, kiểm soát nhập khẩu, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an toàn hệ thống và ngăn ngừa lạm phát cao trở lại. Ngân hàng Nhà nước chỉ đạo các ngân hàng thương mại nhà nước chủ động cân đối nguồn vốn đáp ứng đủ và kịp thời nhu cầu vốn vay của các doanh nghiệp mua hết lúa, gạo và các nông sản, hàng hóa của nông dân phục vụ cho xuất khẩu

và tiêu dùng trong nước.

Tiếp tục củng cố và tăng cường các giải pháp quản lý Nhà nước cần thiết để nâng cao chất lượng phát triển của thị trường hàng hóa, thị trường lao động, thị trường khoa học-công nghệ, thị trường bất động sản và thị trường bảo hiểm, vốn, chứng khoán. Đẩy mạnh xã hội hóa để tăng thêm tiềm lực tài chính đầu tư cho các lĩnh vực xã hội, nhất là giáo dục và y tế.

Bốn là, chăm lo đời sống nhân dân, đẩy mạnh xóa đói, giảm nghèo và giải quyết việc làm

Triển khai nhanh các cơ chế, chính sách đã ban hành, đặc biệt là Chương trình hỗ trợ từ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với các huyện nghèo, Chương trình nhà ở xã hội, hỗ trợ nhà ở cho người nghèo, Chương trình dạy nghề cho lao động nông thôn, các chương trình khuyến công, khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, các chương trình tín dụng chính sách xã hội.

Ban hành cơ chế, chính sách đủ mạnh để khuyến khích doanh nghiệp thu hút các thành phần kinh tế đầu tư, giải quyết việc làm ở nông thôn, phục vụ ngư dân ra biển, đảo. Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung và ban hành mới một số chính sách cho phù hợp với tình hình thực tế và từng bước hoàn thiện hệ thống các cơ chế, chính sách về an sinh xã hội, điều chỉnh các chương trình 134, 135; ban hành chuẩn nghèo mới; điều chỉnh lương tối thiểu chung và lương tối thiểu vùng của doanh nghiệp; chính sách trợ cấp mất sức lao động... khuyến khích doanh nghiệp hỗ trợ thiết thực cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, nhất là ở các khu công nghiệp tập trung và ở các vùng dự án phải thu hồi đất.

Khẩn trương sửa đổi các quy định và làm tốt công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, người đang sử dụng đất và

nhà đầu tư. Ủy ban nhân dân các cấp phối hợp với các đoàn thể, tập trung giải quyết các khiếu kiện của công dân, nhất là về đất đai theo đúng pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế, không để khiếu kiện kéo dài.

Chủ động lập phương án cụ thể, chỉ đạo sâu sát việc phòng, chống thiên tai, dịch bệnh và tìm kiếm cứu nạn, giảm đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản, không để dịch bệnh bùng phát và lây lan. Ưu tiên bố trí đủ nguồn vốn, tăng cường dự trữ quốc gia về lương thực, bảo đảm nguồn cứu trợ kịp thời, đúng đối tượng, đúng chính sách, hạn chế tối đa việc thất thoát, lãng phí. Triển khai mạnh mẽ Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu.

Nhân tố quan trọng thực thi hiệu quả các chính sách an sinh xã hội là công tác tổ chức thực hiện ở cơ sở. Hiện đây là khâu yếu cần sớm được khắc phục. Các cơ quan cần tổ chức thực hiện tốt các chế độ chính sách, các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, Mặt trận Tổ quốc... cần tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách ở cơ sở.

Năm là, bám sát thực tiễn, nâng cao năng lực chỉ đạo điều hành, tạo đồng thuận trong toàn xã hội để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2009.

Đề cao trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, trước hết là trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao. Phải có chương trình hành động thiết thực, toàn diện; chỉ đạo có trọng tâm, trọng điểm, lựa chọn đúng khâu then chốt. Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan Trung ương, địa phương phải hết sức quan tâm chỉ đạo công tác xây dựng thể chế, chính sách; kịp thời ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện các quyết định của cấp trên, hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng nợ đọng văn bản hướng dẫn để sớm đưa chủ

trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đi vào cuộc sống.

Tăng cường công tác phối hợp, công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện lập kế hoạch thực hiện từng loại công việc và định kỳ hàng tháng báo cáo với Chính phủ kết quả công việc.

Làm tốt công tác tư tưởng, thông tin tuyên truyền, nâng cao vai trò và trách nhiệm của các cơ quan thông tin, báo chí, tạo sự đồng thuận trong việc thực hiện các chính sách, cơ chế và các giải pháp điều hành. Định kỳ công bố công khai kết quả thực hiện các gói kích cầu. Phát huy vai trò của Mặt trận, đoàn thể, các phương tiện thông tin đại chúng trong việc vận động các tầng lớp nhân dân tích cực ủng hộ giám sát và tích cực thực hiện các giải pháp ngăn chặn suy giảm kinh tế, khôi phục đà tăng trưởng và bảo đảm an sinh xã hội.

Nhiệm vụ còn lại của năm 2009 là hết sức khó khăn, nặng nề, đòi hỏi sự nỗ lực và quyết tâm rất lớn của cả hệ thống chính trị và của toàn dân. Các ngành, địa phương và doanh nghiệp, cần có kế hoạch hành động thực hiện từng loại công việc, hợp với hoạt động của mình. Nhân tố quyết định hiệu quả của việc thực thi các chính sách, biện pháp ngăn chặn suy giảm kinh tế, ổn định kinh tế vĩ mô, duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế hợp lý, bền vững, bảo đảm an sinh xã hội là công tác tổ chức thực hiện ở các cấp, các ngành nhất là ở cơ sở, phải bảo đảm cho các chế độ, chính sách phải sớm đi vào cuộc sống và phải được thực hiện đúng. ■

Lược trích Báo cáo của chính phủ tại kỳ họp thứ năm, Quốc hội khóa XII do Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Sinh Hùng trình bày